

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 771 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định về lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tăng cường công tác dân số trong tình hình mới;*

*Căn cứ Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;*

*Căn cứ Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quy định về lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương với các nội dung chủ yếu sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định hướng dẫn nguyên tắc, nội dung, quy trình thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương.

2. Đối tượng áp dụng: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương các tổ chức chính trị xã hội và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi xây dựng, triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương.

3. Các yếu tố dân số gồm quy mô, cơ cấu và phân bố dân số theo vùng lãnh thổ. Các yếu tố dân số luôn bị tác động trực tiếp của quá trình dân số (sinh đẻ, tử vong và di cư) và ảnh hưởng tới kết quả phát triển (thu nhập, việc làm, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, môi trường sống...). Các yếu tố dân số cần được đánh giá tình hình hiện tại và xu hướng tương lai theo từng vùng lãnh thổ trong xây dựng, thực hiện các chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở tất cả các cấp, các ngành.

#### 4. Mục đích:

a) Nâng cao nhận thức về mối quan hệ giữa các yếu tố dân số và phát triển kinh tế - xã hội, làm căn cứ xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp, kịp thời, hiệu quả.

b) Gắn kết nhu cầu và lợi ích của các nhóm dân cư, bảo đảm mọi người dân được hưởng thành quả của phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là nhóm dân số yếu thế; bảo đảm thực hiện mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

c) Làm căn cứ huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết đồng bộ những vấn đề kinh tế, xã hội, dân số và môi trường trên từng địa phương cũng như trên phạm vi quốc gia.

#### 5. Nguyên tắc lồng ghép:

a) Bảo đảm phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng và các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Bảo đảm hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết các mối quan hệ giữa dân số và phát triển; phù hợp với mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

c) Bảo đảm các yếu tố dân số là trung tâm trong tất cả các bước của quy trình xây dựng, triển khai thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, phù hợp với từng thời kỳ, giai đoạn, tình hình thực tiễn của bộ, ngành, địa phương.

## **II. QUY TRÌNH LỒNG GHÉP CÁC YẾU TỐ DÂN SỐ TRONG XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

1. Trong hoạt động khởi động xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

#### a) Ban hành văn bản chỉ đạo

- Cấp quốc gia: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Trong đó, quy định trách nhiệm của các bộ, ngành và địa phương nghiên cứu, lồng ghép các yếu tố dân số vào quá trình xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm thích ứng với sự biến đổi dân số.

- Cấp ngành/lĩnh vực và địa phương: Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành các văn bản chỉ đạo về xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực và địa phương có lồng ghép các yếu tố dân số bảo đảm thích ứng với sự biến đổi dân số.

#### b) Xây dựng lộ trình thực hiện

Xây dựng lộ trình thực hiện gồm: (1) Đánh giá thực trạng; (2) Xác định mục tiêu tổng quát, mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể; (3) Xác định các nhiệm vụ và giải pháp; (4) Xây dựng kế hoạch đầu tư công và lập dự toán ngân sách cho kỳ kế hoạch.

### 2. Lồng ghép các yếu tố dân số trong đánh giá thực trạng

#### a) Đánh giá thực trạng

- Đánh giá toàn diện về điều kiện kinh tế - xã hội, sự biến động của các yếu tố dân số, xác định mối quan hệ giữa các yếu tố kinh tế - xã hội và yếu tố dân số, làm cơ sở cho việc thiết lập các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp để giải quyết cơ bản mối quan hệ giữa dân số và phát triển trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của quốc gia, của ngành/lĩnh vực và địa phương.

- Đánh giá xu hướng biến động của các yếu tố dân số, xác định cụ thể các khu vực bị ảnh hưởng và nhóm dân cư ưu tiên, làm cơ sở xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp can thiệp của chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phù hợp với sự biến đổi dân số.

- Đánh giá các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp huy động, sử dụng nguồn lực hiệu quả và các tác động dự kiến của chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

#### b) Xác định các vấn đề ưu tiên

- Phân tích mối quan hệ nhân quả giữa các yếu tố, đặc biệt là các yếu tố dân số để xác định nguyên nhân, yếu tố tác động.

- Nhận diện nhóm dân số mục tiêu (đặc điểm, các ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp) trong chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Xác định xu hướng biến động về dân số, nhu cầu đối với các dịch vụ về dân số; xác định mục tiêu, dự kiến tác động của các giải pháp can thiệp.

- Dự kiến nhu cầu, nguồn lực để thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Tham vấn cộng đồng và các bên liên quan, đặc biệt là nhóm đối tượng chịu tác động trực tiếp và những nhóm dân số yếu thế (dân tộc thiểu số, người nghèo, người già, trẻ em...) để bảo đảm việc triển khai thực hiện đạt được sự đồng thuận và hiệu quả.

3. Lồng ghép các yếu tố dân số trong xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện

Lồng ghép các yếu tố dân số trong xác định mục tiêu, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện phải phản ánh được mối quan tâm chung của tất cả các nhóm dân cư, hướng đến nâng cao phúc lợi xã hội và giải quyết các bất bình đẳng đối với những nhóm dân số yếu thế, dựa trên các tiêu chí sau:

a) Phù hợp với Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược dân số, quy hoạch của ngành, địa phương, phù hợp với các dự báo về dân số, kinh tế, môi trường và xã hội.

b) Đáp ứng các nhu cầu cơ bản của các nhóm dân cư về xóa đói giảm nghèo, an ninh lương thực, y tế, giáo dục đào tạo, dinh dưỡng, nước sạch, vệ sinh môi trường, bảo trợ xã hội... đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các nhóm dân cư.

c) Ưu tiên các mục tiêu, giải pháp có tính khả thi cao; có khả năng huy động nguồn lực tài chính; có thể tạo ra tác động lan tỏa, tạo ra sự tiến bộ công bằng xã hội và duy trì các kết quả bền vững.

d) Phù hợp với kết quả rà soát, phân tích, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế chính sách đã ban hành; bảo đảm mối quan hệ tác động tương hỗ của hệ thống các cơ chế chính sách phát triển kinh tế - xã hội thích ứng với biến đổi của dân số trong từng thời kỳ.

4. Lồng ghép các yếu tố dân số trong phân bổ nguồn lực

Các yêu cầu cơ bản trong lựa chọn các chương trình, dự án phù hợp với khả năng huy động nguồn lực:

a) Phù hợp với các vấn đề ưu tiên của các nhóm dân cư, mức độ tác động trực tiếp và gián tiếp đến từng nhóm dân cư.

b) Xác định mối quan hệ giữa các chương trình, dự án; lồng ghép với các chương trình, dự án đã và đang thực hiện để phát huy hiệu quả đầu tư; phân tích đầy đủ yếu tố chi phí và hiệu quả.

c) Phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

d) Đẩy mạnh thực hiện các chính sách xã hội hóa nhằm huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân để thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án.

### **III. LỒNG GHÉP CÁC YẾU TỐ DÂN SỐ TRONG TRIỂN KHAI VÀ GIÁM SÁT ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC, KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

#### **1. Lồng ghép các yếu tố dân số trong triển khai thực hiện**

a) Quán triệt nội dung chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội có lồng ghép các yếu tố dân số cho cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành, thảo luận xác định các giải pháp triển khai.

b) Xây dựng chương trình hành động thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội thích ứng với biến đổi dân số, phân công cụ thể trách nhiệm của đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian hoàn thành.

c) Rà soát các chương trình, dự án và cơ chế cung cấp dịch vụ hiện tại, loại bỏ những mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp trong việc tổ chức thực hiện; tăng cường sự phối hợp với các chương trình, dự án và các hoạt động đang thực hiện.

d) Huy động sự tham gia của cộng đồng, sự tham gia của khu vực tư nhân và người dân địa phương trong triển khai thực hiện.

#### **2. Lồng ghép các yếu tố dân số trong giám sát, đánh giá**

a) Theo dõi, giám sát, kiểm tra, đánh giá thực hiện và điều chỉnh kế hoạch, chương trình, dự án nhằm thúc đẩy việc thực hiện các mục tiêu đặt ra, kịp thời phát hiện và xử lý những vấn đề phát sinh.

b) Giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án có lồng ghép các yếu tố dân số phải đánh giá mức độ đạt được theo các mục tiêu, tác động đến nhóm dân số mục tiêu.

c) Thực hiện quy chế giám sát cộng đồng trong giám sát đánh giá để đưa ra các kết luận, khuyến nghị phù hợp.

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Trách nhiệm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các bộ, ngành và địa phương.

b) Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê, chế độ báo cáo thống kê, chương trình điều tra thống kê và phân loại thống kê theo quy định của pháp luật. Tổ chức điều phối việc kết nối, cung cấp dữ liệu, thông tin giữa các hệ thống thông tin thống kê nhà nước; cung cấp thông tin thống kê theo quy định của pháp luật.

c) Theo dõi, đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả.

## 2. Trách nhiệm của Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành y tế.

b) Xây dựng, ban hành hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo về dân số và sức khỏe; cung cấp thông tin thống kê về dân số và sức khỏe theo quy định của pháp luật.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành y tế. Định kỳ báo cáo, tổ chức sơ kết và tổng kết kết quả thực hiện theo quy định.

## 3. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

a) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ theo chức năng, thẩm quyền và nhiệm vụ được giao, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của ngành, lĩnh vực.

b) Theo dõi, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

## 4. Trách nhiệm của các địa phương

a) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

b) Theo dõi, giám sát, đánh giá và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

5. Kinh phí để thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các bộ, ngành và địa phương theo quy định.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ động phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 36



**Lê Minh Khải**